

Số: 41/NQ-HĐND

Lê Thủy, ngày 26 tháng 7 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Ban hành Quy chế làm việc của Thường trực Hội đồng nhân dân
huyện Lệ Thủy khóa XXI, nhiệm kỳ 2021 - 2026**

**THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN LỆ THỦY KHOÁ XXI, NHIỆM KỲ 2021-2026**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 629/2019/UBTVQH14 ngày 30/01/2019 của UBTV Quốc hội hướng dẫn một số hoạt động của HĐND;

Căn cứ Luật tiếp công dân ngày 25 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị quyết số 759/2014/UBTVQH13 ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định chi tiết về hoạt động tiếp công dân của các cơ quan của Quốc hội, đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp;

Căn cứ Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tiếp công dân;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy chế làm việc của Thường trực HĐND huyện Lệ Thủy khóa XXI, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Điều 2. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu HĐND, Văn phòng HĐND&UBND huyện, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội, HĐND tỉnh khu vực Lệ Thủy;
- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện;
- Các Ban HĐND và đại biểu HĐND huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Đăng Website UBND huyện;
- Lưu: VT.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH**



Lê Vĩnh Thế

QUY CHẾ
LÀM VIỆC CỦA THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN LỆ THỦY KHÓA XXI, NHIỆM KỲ 2021 - 2026
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: /NQ-HĐND
ngày tháng 7 năm 2021 của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, chế độ làm việc, quy trình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của Thường trực HĐND huyện.
2. Thường trực HĐND huyện, các thành viên của Thường trực HĐND huyện, các Ban của HĐND huyện, các Tổ đại biểu HĐND huyện, Văn phòng HĐND&UBND huyện và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có quan hệ công tác với Thường trực HĐND huyện chịu sự điều chỉnh của Quy chế này.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực HĐND huyện

1. Triệu tập, chuẩn bị các kỳ họp của HĐND huyện; các phiên họp, hội ý của Thường trực HĐND huyện.
2. Giám sát việc tuân theo Hiến pháp và pháp luật tại địa phương; đôn đốc, kiểm tra UBND huyện và các cơ quan nhà nước khác ở địa phương thực hiện các nghị quyết của HĐND huyện.
3. Quyết định, phê chuẩn hoặc trình HĐND huyện quyết định các vấn đề về tổ chức, bộ máy, nhân sự cấp huyện theo quy định của pháp luật.
4. Phối hợp với Thường trực HĐND, UBND các xã, thị trấn tổ chức đề đại biểu HĐND huyện tiếp công dân theo quy định của pháp luật; đôn đốc, kiểm tra và xem xét tình hình giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân; tổng hợp ý kiến, nguyện vọng của Nhân dân để báo cáo tại kỳ họp HĐND huyện.
5. Chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động của các Ban của HĐND huyện.
6. Giữ mối liên hệ với đại biểu HĐND huyện, các cơ quan, tổ chức hữu quan ở Trung ương và địa phương.
7. Thực hiện một số nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và theo sự phân công của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 3. Nguyên tắc làm việc

Thường trực HĐND huyện làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, làm việc theo chế độ tập thể và quyết định theo đa số; vừa phát huy vai trò lãnh đạo của tập thể Thường trực HĐND huyện, vừa đề cao trách nhiệm cá nhân của Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các Ủy viên Thường trực HĐND huyện.

Điều 4. Các hình thức quyết định của Thường trực HĐND huyện

1. Nghị quyết của Thường trực HĐND huyện.
2. Kết luận tại phiên họp, hội ý của Thường trực HĐND huyện.
3. Ban hành các công văn hướng dẫn, chỉ đạo khác.

Chương II **NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Mục 1

TỔ CHỨC CÁC KỲ HỌP CỦA HĐND HUYỆN, CÁC PHIÊN HỌP, HỘI Ý CỦA THƯỜNG TRỰC HĐND HUYỆN

Điều 5. Chuẩn bị tổ chức kỳ họp HĐND huyện

1. Thường trực HĐND huyện phối hợp với UBND, UBMTTQVN huyện, Viện kiểm sát nhân dân huyện, Tòa án nhân dân huyện và các cơ quan hữu quan để xây dựng kế hoạch và tổ chức hội nghị liên tịch thống nhất dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp chậm nhất là 40 ngày (đối với kỳ họp thường lệ), 20 ngày (đối với kỳ họp chuyên đề) trước ngày khai mạc kỳ họp.

2. Quyết định triệu tập, mời đại biểu dự kỳ họp và gửi dự kiến chương trình, tài liệu kỳ họp đến đại biểu HĐND huyện, các cơ quan liên quan theo quy định tại các Điều 79, 80, 81, 92 Luật Tổ chức chính quyền địa phương; tổ chức tuyên truyền về kỳ họp thường lệ chậm nhất 10 ngày làm việc trước ngày khai mạc kỳ họp.

3. Sau khi kết thúc kỳ họp HĐND huyện, chậm nhất là 07 ngày làm việc, Thường trực HĐND huyện tổ chức hội nghị đánh giá, rút kinh nghiệm về kỳ họp.

4. Trước và sau kỳ họp thường lệ của HĐND huyện, phối hợp với UBMTTQVN huyện tổ chức cho đại biểu HĐND huyện tiếp xúc cử tri chậm nhất là 30 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp và 10 ngày sau ngày bế mạc kỳ họp.

Điều 6. Tổ chức các phiên họp của Thường trực HĐND huyện

1. Thường trực HĐND huyện họp thường kỳ mỗi tháng một lần; khi cần thiết có thể tổ chức phiên họp đột xuất hoặc phiên họp giải trình. Tại phiên họp, Thường trực HĐND huyện đánh giá kết quả thực hiện trong tháng; quyết định kế hoạch công tác tháng sau; thảo luận, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật. Thường trực HĐND huyện họp công khai; trường hợp khác do Chủ tịch HĐND huyện quyết định.

- Trong các phiên họp thường kỳ hoặc đột xuất, Thường trực HĐND huyện có thể yêu cầu các cơ quan, tổ chức, cá nhân giải trình các vấn đề liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực HĐND huyện theo Điều 72 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân hoặc trả lời chất vấn của đại biểu HĐND huyện theo Điều 69 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân. Việc chuẩn bị các dự án, đề án, báo cáo thuộc nội dung chương trình phiên họp thực hiện theo quy định tại Khoản 7, Điều 106 Luật tổ chức chính quyền địa phương. Văn phòng HĐND&UBND huyện chuẩn bị nội dung và báo cáo hoạt động trong tháng của Thường trực HĐND huyện tại phiên họp. *ba*

- Tại phiên họp cuối năm, Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện tham mưu, chuẩn bị dự thảo chương trình làm việc năm sau của Thường trực HĐND huyện, trình Thường trực HĐND huyện xem xét, quyết định.

2. Thời gian tổ chức các phiên họp thường kỳ của Thường trực HĐND huyện tiến hành vào ngày cuối tháng; trường hợp khác do Chủ tịch HĐND huyện quyết định.

3. Chủ tịch HĐND huyện làm Chủ tọa các phiên họp Thường trực HĐND huyện. Trường hợp Chủ tịch HĐND huyện vắng mặt thì Phó Chủ tịch HĐND huyện được Chủ tịch HĐND huyện ủy quyền Chủ tọa phiên họp. Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện chuẩn bị dự kiến nội dung, chương trình phiên họp và làm Thư ký phiên họp của Thường trực HĐND huyện.

4. Thành phần dự họp gồm:

- Thành viên Thường trực HĐND huyện; đại diện lãnh đạo UBND, UBMTTQ Việt Nam huyện, Phó Trưởng ban các Ban của HĐND huyện, Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện được mời tham dự tất cả các phiên họp của Thường trực HĐND huyện.


- Đại diện Tòa án nhân dân huyện, Viện kiểm sát nhân dân huyện, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự, người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, đại diện các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan khác có thể được mời tham dự phiên họp Thường trực HĐND huyện khi bàn về vấn đề có liên quan.

5. Các thành viên được mời tham dự phiên họp có trách nhiệm dự họp đầy đủ; trường hợp không thể dự họp được phải báo cáo, xin ý kiến Chủ tịch HĐND huyện và cử cấp phó dự họp (nếu có).

6. Diễn biến phiên họp Thường trực HĐND huyện được lập thành biên bản. Tùy nội dung phiên họp, Thường trực HĐND huyện ban hành nghị quyết, kết luận về các nội dung trong phiên họp; lựa chọn hình thức quyết định bằng biểu quyết công khai hoặc bỏ phiếu kín.

7. Kết luận các phiên họp, nghị quyết của Thường trực HĐND huyện phải được thông báo đến các thành viên dự họp, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để thực hiện. Các Ban của HĐND huyện theo dõi, giám sát việc triển khai thực hiện nội dung kết luận phiên họp Thường trực HĐND huyện theo lĩnh vực phụ trách.

Điều 7. Hội ý hàng tuần của Thường trực HĐND huyện

1. Thường trực HĐND huyện tổ chức hội ý hàng tuần (có sự tham gia của lãnh đạo các Ban của HĐND huyện và Văn phòng HĐND&UBND huyện) để rà soát các nội dung công việc hàng tuần đã triển khai thuộc thẩm quyền của Thường trực HĐND huyện. Phiên hội ý hàng tuần của Thường trực HĐND huyện do Phó Chủ tịch HĐND huyện chủ trì. Thời gian hội ý vào chiều thứ Hai hàng tuần, trường hợp khác sẽ có thông báo cụ thể. 

2. Các Ban của HĐND huyện có trách nhiệm cung cấp thông tin về hoạt động trong tuần của Ban (chậm nhất vào sáng thứ Sáu hàng tuần) để Văn phòng HĐND&UBND huyện tổng hợp, chuẩn bị nội dung và báo cáo tại phiên hội ý.

3. Tùy theo nội dung hội ý, ý kiến kết luận của chủ trì có thể được ghi tại sổ hội ý hoặc được lập thành văn bản theo sự chỉ đạo của chủ trì phiên hội ý để triển khai thực hiện.

Mục 2

HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT

Điều 8. Chương trình giám sát của Thường trực HĐND huyện

1. Chương trình giám sát của Thường trực HĐND huyện căn cứ vào chương trình giám sát của HĐND huyện và ý kiến thành viên Thường trực HĐND huyện; có sự tham khảo, nghiên cứu ý kiến của các Ban của HĐND, đại biểu HĐND huyện, UBMTTQVN huyện (chậm nhất 05 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp cuối năm).

2. Văn phòng HĐND&UBND huyện có trách nhiệm tổng hợp, trình Thường trực HĐND huyện quyết định chậm nhất 15 ngày sau khi bế mạc kỳ họp cuối năm.

3. Căn cứ vào chương trình giám sát đã được thông qua, Thường trực HĐND huyện phân công thành viên Thường trực HĐND huyện thực hiện các nội dung trong chương trình; giao các Ban của HĐND huyện thực hiện một số nội dung thuộc chương trình và báo cáo kết quả với Thường trực HĐND huyện khi cần thiết.

Điều 9. Xem xét Quyết định của UBND huyện, Nghị quyết của HĐND cấp xã

1. Khi xem xét quyết định của UBND huyện, nghị quyết của HĐND cấp xã, nếu thấy có dấu hiệu trái với văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện hoặc theo đề nghị của các Ban của HĐND huyện, các đại biểu HĐND huyện, UBND, UBMTTQVN huyện thì Thường trực HĐND huyện phải tổ chức họp để xem xét, cho ý kiến.

2. Trình tự, thủ tục thực hiện theo khoản 3, khoản 4, Điều 68 Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

Điều 10. Chất vấn và xem xét việc trả lời chất vấn tại phiên họp Thường trực HĐND huyện

1. Căn cứ vào chương trình phiên họp, ý kiến, kiến nghị của cử tri, vấn đề xã hội quan tâm và phiếu chất vấn của đại biểu HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện quyết định lựa chọn nhóm vấn đề chất vấn, người bị chất vấn, thời gian chất vấn.

2. Trình tự phiên chất vấn được thực hiện theo khoản 2, khoản 3, Điều 69 Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

Điều 11. Giám sát chuyên đề của Thường trực HĐND huyện

1. Thường trực HĐND huyện quyết định thành lập Đoàn giám sát chuyên đề, xác định rõ đối tượng, phạm vi, nội dung, kế hoạch giám sát, thành phần Đoàn giám sát và cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát. *lha*

2. Đoàn giám sát do Phó Chủ tịch HĐND huyện hoặc Ủy viên của Thường trực HĐND huyện làm Trưởng đoàn; các thành viên khác gồm đại diện của Ban của HĐND huyện và một số đại biểu HĐND huyện. Đại diện UBMTTQVN huyện, tổ chức thành viên của Mặt trận và các cơ quan có liên quan khác có thể được mời tham gia Đoàn giám sát.

3. Chậm nhất là 10 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc hoạt động giám sát, Đoàn giám sát báo cáo kết quả giám sát cho Thường trực HĐND huyện xem xét, quyết định.

4. Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát, Thường trực HĐND huyện có trách nhiệm xem xét báo cáo. Trình tự thực hiện theo khoản 1, Điều 71 Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

5. Kết luận của Thường trực HĐND huyện được gửi đến cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát và các cơ quan, tổ chức có liên quan để thực hiện.

6. Thường trực HĐND huyện có trách nhiệm theo dõi kết quả giải quyết kiến nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát. Khi cần thiết, đề nghị HĐND huyện xem xét báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát tại kỳ họp gần nhất.

Điều 12. Giải trình tại phiên họp Thường trực HĐND huyện

1. Căn cứ vào chương trình giám sát, Thường trực HĐND huyện yêu cầu thành viên của UBND huyện, Chánh án Tòa án nhân dân huyện, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện giải trình và cá nhân có liên quan tham gia giải trình những vấn đề mà Thường trực HĐND huyện quan tâm.

2. Đại biểu HĐND huyện, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, các chuyên gia có thể được mời tham dự và phát biểu ý kiến tại phiên họp giải trình của Thường trực HĐND huyện.

3. Nội dung, kế hoạch tổ chức giải trình tại phiên họp Thường trực HĐND huyện được thông báo cho cá nhân được yêu cầu giải trình chậm nhất là 07 ngày trước ngày tiến hành phiên giải trình và phải tổ chức công khai, trừ trường hợp do Thường trực HĐND huyện quyết định.

4. Trình tự phiên giải trình được thực hiện theo khoản 4, khoản 5, Điều 72 Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

Điều 13. Giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân

1. Thường trực HĐND huyện giám sát việc thi hành pháp luật về khiếu nại, tố cáo; tổ chức Đoàn giám sát hoặc giao cho các Ban của HĐND huyện giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo tại địa phương.

2. Khi phát hiện có hành vi vi phạm pháp luật, gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân thì Thường trực HĐND huyện yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền áp dụng các biện pháp cần thiết để kịp thời chấm dứt hành vi vi phạm pháp luật và khôi phục lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân bị vi phạm; yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xử lý, xem xét trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân

nhân có hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật; trường hợp không đồng ý với việc giải quyết của cơ quan, tổ chức, cá nhân đó thì yêu cầu người đứng đầu cơ quan, tổ chức cấp trên trực tiếp xem xét, giải quyết.

3. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thực hiện yêu cầu của Thường trực HĐND huyện và báo cáo Thường trực HĐND huyện trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày ra quyết định giải quyết.

Điều 14. Giám sát việc thực hiện kết luận của Chủ tọa kỳ họp và giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri

1. Thường trực HĐND huyện có trách nhiệm giám sát việc thực hiện kết luận của Chủ tọa kỳ họp và giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri; yêu cầu UBND huyện báo cáo kết quả thực hiện kết luận của Chủ tọa kỳ họp và giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri; đồng thời, phân công các Ban của HĐND huyện thẩm tra về kết quả giải quyết đó.

2. Trình tự xem xét báo cáo việc thực hiện kết luận của Chủ tọa kỳ họp và giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri của Thường trực HĐND huyện được thực hiện theo khoản 3, Điều 74 Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

Điều 15. Chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động giám sát

1. Thường trực HĐND huyện xem xét, cho ý kiến về chương trình, nội dung giám sát của các Ban của HĐND huyện. Phân công các Ban của HĐND huyện thực hiện những nội dung có liên quan thuộc chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân và Thường trực HĐND huyện.

2. Hàng quý, Thường trực HĐND huyện tổ chức họp với Trưởng ban, Phó Trưởng ban của HĐND huyện để nghe báo cáo về đánh giá tình hình và kết quả hoạt động giám sát của các Ban.

Mục 3

CHUẨN BỊ CÁC NỘI DUNG VỀ TỔ CHỨC, BỘ MÁY, NHÂN SỰ CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

Điều 16. Dự kiến cơ cấu, thành phần, số lượng và tổ chức, bộ máy, nhân sự HĐND huyện

1. Thường trực HĐND huyện có trách nhiệm chuẩn bị cơ cấu, thành phần, số lượng và tổ chức, bộ máy, nhân sự HĐND huyện để trình HĐND huyện xem xét, quyết định theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các văn bản pháp luật có liên quan khác.

2. Tùy theo đặc điểm, yêu cầu, tình hình thực tế, Thường trực HĐND huyện xem xét, ban hành nghị quyết về việc thành lập Tổ đại biểu HĐND huyện và chỉ định Tổ trưởng, Tổ phó để điều hành hoạt động của Tổ đại biểu.

3. Việc miễn nhiệm, bãi nhiệm đại biểu HĐND huyện, người giữ chức vụ do HĐND huyện bầu được thực hiện theo Điều 84, Điều 102 Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các văn bản pháp luật có liên quan khác.

Điều 17. Phê chuẩn kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch HĐND cấp xã *ha*

1. Thường trực HĐND huyện phê chuẩn hoặc cho ý kiến đối với kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch HĐND cấp xã. Thời gian phê chuẩn, trả lời đối với việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh trên không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được tờ trình, hồ sơ đề nghị phê chuẩn.

2. Chánh Văn phòng HĐND huyện chuẩn bị dự thảo nghị quyết phê chuẩn hoặc văn bản trả lời của Thường trực HĐND huyện về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch HĐND cấp xã và trình ký theo quy định.

Mục 4

TIẾP CÔNG DÂN

Điều 18. Tổ chức để đại biểu HĐND huyện tiếp công dân

Thường trực HĐND huyện phối hợp với Thường trực HĐND, UBND các xã, thị trấn, Tổ trưởng Tổ đại biểu để tổ chức cho đại biểu HĐND huyện thực hiện tiếp công dân tại trụ sở tiếp công dân nơi đại biểu ứng cử (trong trường hợp có vấn đề liên quan đến lĩnh vực quản lý, phụ trách của đại biểu).

Điều 19. Tiếp công dân của Thường trực HĐND huyện

1. Hàng tháng, Chủ tịch HĐND huyện lồng ghép nội dung tiếp công dân vào phiên Tiếp công dân của Bí thư Huyện ủy hoặc cùng tham dự trong phiên Tiếp công dân của Bí thư Huyện ủy.

2. Phó Chủ tịch HĐND huyện tiếp công dân theo định kỳ của Ban tiếp công dân huyện. Trong trường hợp Phó Chủ tịch HĐND huyện đi vắng thì ủy quyền cho Ủy viên của Thường trực HĐND huyện tiếp công dân theo Quy chế tiếp công dân của huyện. Tùy theo tình hình thực tế, Thường trực HĐND huyện phân công lãnh đạo hai Ban của HĐND huyện tiếp công dân.

Điều 20. Tiếp nhận đơn khiếu nại, tố cáo của công dân

Các đơn gửi đến Thường trực HĐND huyện và các nội dung khác được thực hiện theo quy định tại Luật Tiếp công dân và Điều 23 Quy chế này.

Mục 5

XỬ LÝ VĂN BẢN, GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC CỦA THƯỜNG TRỰC HĐND HUYỆN

Điều 21. Nguyên tắc chung

1. Văn bản đi và đến thuộc thẩm quyền giải quyết của Thường trực HĐND huyện phải được thực hiện theo quy định, quy trình xử lý văn bản và thẩm quyền được phân công.

2. Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện trình Phó Chủ tịch HĐND huyện xử lý tất cả các văn bản gửi đến HĐND, Thường trực HĐND huyện để chỉ đạo giải quyết theo thẩm quyền.

Điều 22. Văn bản thuộc thẩm quyền giải quyết của Thường trực HĐND huyện

1. Văn phòng HĐND&UBND huyện có trách nhiệm sao gửi các công văn đến cho Chủ tịch HĐND huyện (đối với những vấn đề do Ủy ban nhân dân huyện xin ý kiến, phát sinh giữa hai kỳ họp và những vấn đề quan trọng khác), Phó Chủ tịch

HĐND huyện và Ủy viên của Thường trực HĐND huyện có liên quan để biết, chỉ đạo xử lý theo thẩm quyền.

2. Đối với văn bản cần xin chủ trương, liên quan đến nhiều lĩnh vực, phạm vi tác động lớn hoặc có ý kiến khác nhau, Thường trực HĐND huyện hội ý, họp thống nhất giải quyết.

3. Văn bản giải quyết phải được gửi đến Chủ tịch HĐND huyện, các thành viên Thường trực HĐND huyện, lãnh đạo các Ban của HĐND huyện để theo dõi, giám sát và được gửi đến các tổ chức, cá nhân có liên quan để triển khai thực hiện.

Điều 23. Xử lý đơn khiếu nại, tố cáo của công dân gửi đến HĐND, Thường trực HĐND huyện

1. Sau khi có ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch HĐND huyện, Văn phòng HĐND&UBND huyện tham mưu hướng xử lý đơn, báo cáo Phó Chủ tịch HĐND huyện để xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

2. Văn phòng HĐND&UBND huyện chủ trì, phối hợp với lãnh đạo chuyên trách của Ban pháp chế HĐND huyện giúp Thường trực HĐND huyện theo dõi, nắm tình hình giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo của cơ quan có thẩm quyền đã chuyển đơn đến. Hàng tháng hoặc theo yêu cầu của Thường trực HĐND huyện, Văn phòng HĐND&UBND huyện báo cáo kết quả xử lý đơn, kết quả giải quyết của các cơ quan có thẩm quyền với Thường trực HĐND huyện tại phiên họp hàng tháng hoặc theo yêu cầu.

Chương III

QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA THƯỜNG TRỰC HĐND HUYỆN

Điều 24. Quan hệ công tác với Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy

1. Chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về toàn bộ các nội dung hoạt động của HĐND huyện.

2. Trước mỗi kỳ họp HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện báo cáo Thường trực Huyện ủy cho ý kiến chỉ đạo về chuẩn bị nội dung kỳ họp và những nghị quyết, quyết định của HĐND huyện về kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng - an ninh, những vấn đề liên quan đến đời sống ở địa phương và những vấn đề quan trọng khác.

3. Hàng tháng, Thường trực HĐND huyện báo cáo tình hình hoạt động với Thường trực Huyện ủy; sáu tháng, hàng năm, báo cáo với Ban Thường vụ Huyện ủy về tình hình tổ chức và hoạt động của HĐND huyện.

Điều 25. Quan hệ với Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh

1. Chịu sự giám sát và hướng dẫn hoạt động của Thường trực HĐND tỉnh. Báo cáo về hoạt động của HĐND huyện lên Thường trực HĐND tỉnh theo quy định của pháp luật.

2. Tạo điều kiện để các đoàn công tác của Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh về công tác tại địa phương. *kh*

Điều 26. Quan hệ với Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Tổ đại biểu HĐND tỉnh được bầu tại huyện

1. Phối hợp tổ chức lấy ý kiến về các dự thảo luật, pháp lệnh và triển khai các chủ trương, nghị quyết của Quốc hội và Ủy ban thường vụ Quốc hội liên quan đến hoạt động HĐND.

2. Phối hợp tổ chức các đợt giám sát tại địa phương theo yêu cầu của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Tổ đại biểu HĐND tỉnh.

3. Phối hợp tiếp xúc cử tri, phản ánh nguyện vọng của cử tri đến các cơ quan hữu quan giải quyết.

Điều 27. Quan hệ giữa các thành viên Thường trực HĐND huyện

1. Định kỳ hoặc đột xuất, Phó Chủ tịch HĐND huyện báo cáo với Chủ tịch HĐND huyện về tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công, những khó khăn vướng mắc phải có ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch HĐND huyện hoặc phải có ý kiến thống nhất của tập thể Thường trực HĐND huyện theo quy định của pháp luật.

2. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Phó Chủ tịch HĐND huyện duy trì chế độ hội ý để trao đổi tình hình và xin ý kiến của Chủ tịch HĐND huyện xử lý những vấn đề đột xuất.

3. Các Ủy viên là Trưởng các Ban của HĐND huyện có trách nhiệm giúp Chủ tịch, Phó Chủ tịch theo dõi, triển khai các công việc liên quan các lĩnh vực được phân công phụ trách.

Điều 28. Quan hệ với các Ban của HĐND huyện

1. Chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động của các Ban HĐND huyện.


2. Phân công các Ban chuẩn bị nội dung của kỳ họp HĐND huyện; thẩm tra các dự thảo nghị quyết, các báo cáo, đề án và những vấn đề quan trọng thuộc phạm vi phụ trách của Ban.

3. Tham dự các cuộc họp của các Ban; khi cần thiết, mời các thành viên của Ban tham gia hoạt động của Thường trực HĐND huyện.

4. Khi chỉ đạo, phân công hoặc giao cho các Ban HĐND huyện thực hiện nhiệm vụ, Thường trực HĐND huyện thông qua sự chỉ đạo đối với các lãnh đạo Ban. Trong trường hợp Trưởng ban vắng mặt hoặc khi cần thiết thì Thường trực HĐND huyện có thể giao nhiệm vụ hoặc phân công nhiệm vụ trực tiếp thông qua Phó Trưởng ban. Phó Trưởng ban có trách nhiệm báo cáo với Trưởng ban về những vấn đề được Thường trực HĐND huyện chỉ đạo, phân công hoặc giao nhiệm vụ cho Ban.

Điều 29. Quan hệ với đại biểu và Tổ đại biểu HĐND huyện

1. Thường trực HĐND huyện giữ mối liên hệ với đại biểu HĐND huyện; chỉ đạo hoạt động của các Tổ đại biểu HĐND huyện.

2. Chỉ đạo Tổ đại biểu HĐND huyện tổ chức cho đại biểu HĐND huyện tiếp xúc cử tri; tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri; tổ chức cho đại biểu HĐND huyện tiếp công dân tại địa bàn ứng cử. 

3. Theo dõi, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của đại biểu HĐND huyện để chuyển đến UBND huyện và các cơ quan, tổ chức hữu quan nghiên cứu giải quyết.

4. Theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo bảo đảm việc thực hiện các chính sách, chế độ đối với đại biểu HĐND huyện.

Điều 30. Quan hệ với UBND huyện và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện

1. Phối hợp chuẩn bị nội dung các kỳ họp HĐND huyện.

2. Giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết của HĐND huyện và Kết luận của Chủ tọa kỳ họp; giải quyết những vấn đề phát sinh khi thực hiện Nghị quyết của HĐND huyện giữa hai kỳ họp.

3. Yêu cầu báo cáo kết quả xử lý các kiến nghị của HĐND huyện và của cử tri; giám sát đôn đốc, kiểm tra tình hình giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân.

4. Tham dự các cuộc họp của UBND huyện về những vấn đề có liên quan.

Điều 31. Quan hệ phối hợp với Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam huyện và các tổ chức đoàn thể nhân dân cấp huyện

1. Thường trực HĐND huyện thông báo cho UBMTTQ Việt Nam huyện về tình hình hoạt động 6 tháng và hàng năm của HĐND huyện.

2. Thường trực HĐND huyện mời Chủ tịch UBMTTQ Việt Nam huyện dự phiên họp thường kỳ của Thường trực HĐND huyện, hội nghị liên tịch chuẩn bị nội dung kỳ họp HĐND huyện, các kỳ họp của HĐND huyện và các cuộc họp có liên quan của Thường trực HĐND huyện. Người đứng đầu các đoàn thể nhân dân có thể được mời dự các cuộc họp của Thường trực HĐND huyện khi bàn đến những vấn đề có liên quan.

3. Tại kỳ họp thường lệ của HĐND huyện, Chủ tịch UBMTTQ Việt Nam huyện báo cáo về hoạt động của UBMTTQ Việt Nam huyện tham gia xây dựng chính quyền và báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri với HĐND huyện.

4. Phối hợp với UBMTTQ Việt Nam huyện và các đoàn thể nhân dân theo dõi hoạt động, giúp đỡ đại biểu HĐND huyện làm nhiệm vụ đại biểu và tổ chức cho đại biểu HĐND huyện tiếp xúc cử tri.

5. Tạo điều kiện để UBMTTQ Việt Nam huyện tham gia hoạt động giám sát theo quy định của pháp luật; phối hợp với UBMTTQ Việt Nam huyện tổ chức lấy ý kiến nhân dân về các dự thảo văn bản pháp luật và những vấn đề quan trọng ở địa phương.

6. Thường trực HĐND huyện tham dự các hội nghị sơ kết, tổng kết và các cuộc họp khác có liên quan của UBMTTQ Việt Nam huyện.

Điều 32. Quan hệ với Thường trực HĐND cấp xã

1. Giám sát và hướng dẫn hoạt động của HĐND cấp xã; xem xét việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND cấp xã; việc thực hiện những quyền hạn trong lĩnh vực xây dựng chính quyền địa phương và quản lý địa giới hành chính theo quy định của pháp luật. *hs*

2. Thông báo định kỳ về tình hình hoạt động và chương trình công tác của Thường trực HĐND huyện đến Thường trực HĐND cấp xã.

3. Tổ chức hội nghị giao ban hoặc làm việc với Thường trực HĐND cấp xã 6 tháng/lần hoặc khi cần thiết.

4. Hàng quý hoặc khi cần thiết, có nội dung liên quan, Thường trực HĐND huyện mời đại diện Thường trực HĐND cấp xã tham dự phiên họp thường kỳ của Thường trực HĐND huyện và các hội nghị có liên quan khác.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 33. Trách nhiệm thi hành

Các thành viên Thường trực HĐND huyện, các Ban HĐND huyện, các Tổ đại biểu HĐND huyện, Văn phòng HĐND&UBND huyện và các cơ quan có liên quan có trách nhiệm thi hành Quy chế này.

Điều 34. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy chế, nếu có vấn đề phát sinh hoặc văn bản hướng dẫn có thay đổi sẽ được Thường trực HĐND huyện sửa đổi, bổ sung phù hợp./.